

# PHÁT TRIỂN VIỆT NAM: TẦM NHÌN, ĐỔI MỚI VÀ KHÁT VỌNG NĂM 2030 - 2045

NHỊ LÊ\*

*Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử sau 35 năm đổi mới khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại. Tuy nhiên, “đổi mới chưa đồng bộ và toàn diện,... nhiều vấn đề lớn, phức tạp, nhiều hạn chế, yếu kém cần phải tập trung giải quyết, khắc phục để đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững”<sup>(1)</sup>. Kết thúc năm 2020 và bước vào năm 2021, thực tiễn đòi hỏi phải phát triển đất nước toàn diện, đồng bộ về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; tăng cường tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, dự báo chính xác và kịp thời; có chủ trương, chính sách xử lý hiệu quả những vấn đề mới nảy sinh trong thực tiễn, giải quyết tốt các mối quan hệ lớn phản ánh quy luật đổi mới, sáng tạo và phát triển ở nước ta.*

## Định vị chiến lược quốc gia trong thế giới đương đại

Chúng ta đang sống và hành động trong kỷ nguyên toàn cầu hóa, với tất cả sự phức tạp của thời cơ và nguy cơ đan xen, chuyển hóa khôn lường, đặt ra thách thức lớn, hoặc là tụt hậu tức là bị bỏ rơi hoặc là bứt lên ngang tầm thời cuộc, làm chủ vận mệnh của chính mình, mà một khi dừng lại hoặc đứng im cũng chính là tụt hậu. Một sự rung chuyển của thế giới lập tức gây chấn động tới mọi quốc gia, dân tộc toàn cầu. Tất cả phải được chủ động, tiên liệu để tìm đối sách cho phù hợp. Nếu không định vị được mình trong thế giới, trước hết là trong khu vực, thì nhất định sẽ bị động và cầm chắc việc đứng ngoài cuộc hội nhập toàn cầu.

Hơn nữa, ở khía cạnh khác, tương sống như trong một “thế giới phẳng”, nhưng chúng ta không ít lúc lại rơi vào vùng không phẳng. Sự không phẳng được hiện diện bằng

sự phân biệt đối xử của các cường quốc lớn, các khu vực phát triển tự cho mình cái quyền chi phối các nước khác, bắt họ phải “quỳ gối” hoặc lâm vào vòng lệ thuộc; với tham vọng bá quyền luôn lấn lè, xâm lấn các quốc gia, dân tộc khác. Nên đối với chúng ta, nguy cơ tụt hậu lại càng đe dọa khủng khiếp. Và, chính vì thế, hơn 20 năm trước, tháng 1-1994, Đảng ta tiên lượng và cả dân tộc ta đang nỗ lực không ngừng để vượt lên vùng không phẳng ấy. Tự mình phải vượt qua thách thức, quyết tâm trở nên phú cường và mạnh mẽ; đồng thời, không thể không vượt lên chính mình, để định vị chỗ đứng mới của đất nước. Đi theo cách cũ, kinh nghiệm cũ thì chỉ đi sau các quốc gia - dân tộc khác mà thôi. Đó tiếp tục là một thách thức, với thách

\* TS, nguyên Phó Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản

(1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 60, 65

thức mới lại đang đến từ tương lai và cơ hội cũng song hành với thách thức; chỉ có nhìn như vậy, mới đủ thực lực để phát triển độc lập dân tộc, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng.

Chính vì thế, một cách tự nhiên, sự lựa chọn tất yếu của đời mới chính trị trong công cuộc đổi mới toàn diện, đồng bộ, chính là một nội dung rất quan trọng của đời mới hiện nay. Có thể nói, đây là làn sóng phát triển thứ tư trong lịch sử phát triển của đất nước, dưới ngọn cờ của Đảng. Từ khi Đảng ra đời ngày 3-2-1930 tới nay, nếu nhịp sóng thứ nhất, với 30 năm đầu từ 1930 - 1960, qua hai kỳ Đại hội của Đảng: Đại hội I (tháng 3-1935), Đại hội II (tháng 2-1951), chúng ta giành chính quyền, tiến hành thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, từng bước tiến hành cuộc cách mạng dân chủ; tới nhịp sóng thứ hai, với bốn kỳ Đại hội của Đảng, khoảng gần 30 năm từ 1960 - 1986, bắt đầu từ Đại hội III (tháng 9-1960), Đại hội IV (tháng 12-1976), Đại hội V (tháng 3-1982), chúng ta hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; nhịp sóng thứ ba tròn 30 năm từ 1986 - 2016, tiến hành toàn diện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Dự báo nhịp sóng thứ tư sẽ tròn 30 năm từ 2016 - 2045, khi nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tròn 100 năm. Có thể hình dung, nếu giai đoạn 30 năm đổi mới đầu tiên từ 1986 - 2015 là sự thức dậy về tư duy, đổi mới về cơ chế, chủ động trong hội nhập toàn cầu, thì giai đoạn 30 năm đổi mới tiếp theo tới năm 2045 sẽ được định hình bởi những cố gắng phi thường của cả dân tộc đột phá về đổi mới tầm nhìn chiến lược, trỗi dậy toàn diện, đồng bộ sức mạnh dân tộc, kết hợp sức mạnh thời đại xây dựng nền tảng cho một xã hội phồn vinh và hạnh phúc, với khát vọng

đưa Việt Nam trở thành một quốc gia hùng cường, giữ vị thế xứng đáng trong cộng đồng quốc tế.

Hiện nay, hơn bao giờ hết, con đường duy nhất đúng là, chúng ta chỉ phát triển toàn diện, bền vững, thì chúng ta mới có tiếng nói thực sự, khi bước chân nhân loại không chờ đợi sự do dự hay ngập ngừng của bất cứ ai, khi cuộc cạnh tranh toàn cầu luôn tiềm ẩn sự “mất còn” tức khắc, sự “chìm nổi” khó đoán trước về vị trí của bất cứ nước nào trong cuộc cạnh tranh gay gắt mang tính toàn cầu và không có bất cứ quốc gia, dân tộc nào là ngoại lệ. Bởi thế, chúng ta có thể bút phá lên hay bị tụt hậu? mà khi tụt hậu tức là đứng ngoài “sân chơi” toàn cầu hóa, nếu không nói là vô hình trung rơi vào vòng lệ thuộc mới, là tự biến mình thành “sân sau” của người khác. Do đó, nếu chúng ta không định vị chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước mình, nhất định sẽ khó tìm được chỗ đứng xứng đáng trên trường quốc tế và càng khó có cơ hội góp phần cùng nhân loại xây dựng thế giới. Đó là vận mệnh quốc gia, là danh dự của dân tộc! Xin nhắc lại, đứng trong thế giới, chúng ta phải vì thế giới và cho thế giới, đó là phương pháp tốt nhất để định vị đất nước.

Kinh nghiệm của thế giới hai thế kỷ qua cho thấy, thế giới càng toàn cầu hóa, thì vấn đề dân tộc đối với mỗi quốc gia càng nổi lên như một mệnh đề cấp thiết. Việc xử lý vấn đề dân tộc vì sự phát triển toàn cầu, chủ động tiên lượng và nắm lấy tổng thể sự vận động toàn cầu để giải quyết cụ thể, thiết thực những công việc của dân tộc đã và đang trở thành mệnh lệnh hành động song trùng một cách tự nhiên hiện nay.

Định vị chiến lược đất nước, tới lượt nó, không có con đường nào khác tốt hơn là chủ nghĩa yêu nước Việt Nam chân chính, dưới ngọn cờ của Đảng, phải trở thành động lực căn bản, quan trọng đối với tiến trình phát triển của đất nước

trong tương lai. Về vấn đề này, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho chúng ta một bài học lớn, khi Người khẳng định: “Chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn của đất nước”<sup>(2)</sup>; vì thế, trong ba thập niên tới, vị thế của quốc gia - dân tộc Việt Nam ở đâu? Phải chăng nhìn tổng thể, trong 25 năm tới, vào năm 2045, trước mắt là năm 2030, với công cuộc không ngừng đổi mới, sáng tạo, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, độc lập, tự chủ, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; để trở thành một nước công nghiệp hiện đại và phát triển, vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh,... Định vị chính trị chiến lược đất nước hiện nay, hơn lúc nào hết, là xử lý hài hòa, mềm dẻo, quyền biến nhưng kiên quyết, rõ ràng và dứt khoát điều tối giản đó! Nói khái quát, đó là danh hiệu Việt Nam, bắt đầu từ chỗ đứng của Việt Nam trong thế giới. Đó là sự lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mang tầm chiến lược hiện nay.

### **Đổi mới, sáng tạo, phát triển, độc lập, mạnh mẽ, bền vững với khát vọng xây dựng thương hiệu quốc gia hùng cường**

Một cách tự nhiên, nếu xem cốt lõi của chính trị là lợi ích và quan hệ chính trị dù vi mô (cá nhân với cá nhân; cá nhân với tổ chức, đảng phái,...) hay vĩ mô (giai cấp, tầng lớp với nhau; các tổ chức chính trị với nhau; quốc gia, dân tộc với nhau; quốc gia với quốc tế,...) là xoay chung quanh vấn đề lợi ích, thì đâu là cái bất biến, cái khả biến của công việc đổi mới toàn diện, đồng bộ cần phải làm? Do vậy, dù muốn hay không, càng tiếp tục đổi mới, thực chất là trở lại nhận thức và hành động đúng quy luật vận động của đất nước một cách tổng thể, trước hết và trực tiếp trong việc giải quyết vấn đề trung tâm là lợi ích chung một cách tổng hòa, cụ thể từ cá nhân, giai cấp, giai tầng,... tới quốc gia, dân tộc với các nước trên bình diện quốc tế mang tính thống nhất và đa dạng.

*Trước hết, tiếp tục đổi mới tư duy chính trị*

Trải qua mấy nghìn năm lịch sử, ông cha ta luôn lấy lợi ích quốc gia - dân tộc làm mục tiêu tối thượng trong mọi hành xử của mình, trước bất cứ ai, dù ở trong bất cứ cảnh huống nào. Lịch sử từng cho thấy, ai coi nhẹ, vương triều nào làm trái đi là tự rước lấy họa sát thân, rơi vào vòng tội tở, thậm chí rơi vào vòng nô lệ và tất sẽ bị diệt vong.

Trong thời đại ngày nay, giữa không gian toàn cầu hóa, chân lý “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, hơn bao giờ hết, càng tỏa sáng trong ý nghĩ, tư tưởng, tình cảm và hành động của mỗi đồng bào, tự nhiên như trời đất, như ruột thịt. Giang sơn, xã tắc mà ông cha ta để lại, dù tấm thân còn mất, đồng bào ta quyết không để mất một tấc núi sông. Vị thế dân tộc Việt Nam ta nổi đời gây dựng, quyết không để mất độc lập, tự do; sự thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc không thể để bị chà đạp, không thể bị xâm chiếm. Mất đất, dù chỉ một hòn đảo, một tấc núi sông,... là nguy cơ có ngày mất nước, không thể coi thường. Một dân tộc phải trải qua hàng trăm cuộc chiến tranh chống quân xâm lược, ở mọi quy mô, đến từ các châu lục,... điều đó, dù nói lên những giá trị cốt tử, vì nền độc lập, tự do, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, mà dân tộc Việt Nam đã đấu tranh, giành, giữ và cảnh giới bảo vệ kiên quyết, không nhượng bộ, nhưng quyền biến, mưu lược như thế nào!

Quốc gia độc lập, tự do, dưới ngọn cờ xã hội chủ nghĩa, đó là điều linh thiêng bất biến, là linh hồn và danh dự hiện thực của Việt Nam trong định vị chính trị chiến lược đất nước hiện nay. Do đó, đổi mới tư duy, tìm tòi phương lược, hoạch định cơ chế, lộ trình phù hợp, giải quyết đúng đắn các quy luật xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tất cả nhằm mục tiêu bảo vệ và phát triển lợi ích tối thượng

(2) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 1, tr. 511

của quốc gia - dân tộc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thế giới đương đại. Lợi ích chính trị của đất nước Việt Nam phải là hạt nhân, mà mọi sự đổi mới, dù ở phương diện nào, góc độ nào, mức độ tới đâu,... cũng đều xoay chung quanh nó, chứ tuyệt đối không phải ngược lại, càng không phải là một thứ gì khác. Bài học lớn sau 35 năm đổi mới cho thấy, đổi mới tư duy là nhân tố mở đường và quyết định cho những thay đổi căn bản trong phát triển kinh tế - xã hội. Cái quyết định nhất, có tính tiên quyết nhất, vẫn là bản lĩnh! Ở đó, không chỉ thể hiện lòng dũng cảm, bản lĩnh, mà là sự kết tinh cốt cách, khí phách của Việt Nam. Vì nền độc lập, tự do là lợi ích vô giá của cả dân tộc trong cuộc hội nhập toàn cầu ngày càng sâu rộng. Tuy nhiên, thời cơ để phát triển cũng rất nhiều, nhưng nguy cơ tụt hậu, lệ thuộc càng không ít, nên chúng ta quyết không ảo tưởng trước những mỹ ngôn hào nhoáng của bất cứ ai; không thể lóa mắt trước những lợi ích nhất thời, nhỏ hẹp vô hình xâm hại quốc gia, mà bất cứ ai hứa hẹn; càng không thể cả tin vào những mỹ từ trừu tượng,... nào đó, mà coi nhẹ bốn phạm của mình, sao nhãng lợi ích của quốc gia - dân tộc của nhân dân. Đó là thước đo bản lĩnh cầm quyền của Đảng.

*Thứ hai, trên phương diện tổ chức thực tiễn*

Nhìn từ lịch sử cách mạng của dân tộc cho thấy, lợi ích quốc gia - dân tộc của chúng ta là cụ thể; sự toàn vẹn lãnh thổ thiêng liêng và quyền độc lập dân tộc là vô giá. Làm trái đi, là vong thân, là hại quốc, là phụ lại lòng tin và sự ủy thác của nhân dân. Chúng ta quyết bảo vệ đất nước độc lập, tự do, vì nền hòa bình của Tổ quốc; trước hết, bằng phương pháp hòa bình, với phương châm “không gây thù oán với một ai”, vì một khu vực và một thế giới hòa bình, văn minh, thịnh vượng. Đó là cái bất biến, mà chúng ta cần nắm chắc, để chủ động hành xử trước mọi sự đổi thay của thời cuộc, của thế giới trong lộ trình đổi mới toàn diện, đồng bộ, vì chủ nghĩa xã hội Việt Nam.

Theo đó, một cách tự nhiên, khi tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện, đồng bộ hiện nay, không gì khác ngoài mục tiêu vì sự phát triển độc lập, mạnh mẽ và bền vững của đất nước. Đó là cương lĩnh hành động, là thước đo hiệu quả của công cuộc đổi mới. Đổi mới, nhằm kiến tạo thương hiệu quốc gia là thước đo của đổi mới và ổn định. Nói cách khác, không thể có bất cứ ổn định chắc chắn nào, nếu không vì sự phát triển; và, đến lượt nó, phát triển là đẳng cấp của ổn định! Vì vậy, mà ngày nay chúng ta phải lấy sự phát triển của đất nước làm mục tiêu, động lực cho sự ổn định cao hơn và bền vững. Đó là đẳng cấp mới về “đổi mới, ổn định và phát triển”, là nhân tố làm nên hệ giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam hùng cường; đồng thời, phải chủ động đón, nắm bắt thời cơ phát triển. Hơn bao giờ hết, thời cơ chính là lực lượng, nên nhất định phải chủ động nắm lấy một cách kiên quyết và hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để thực hiện công cuộc đổi mới, bứt phá, góp phần mang tới phồn vinh cho Tổ quốc. Hoặc là bây giờ, hoặc không bao giờ, trong tầm nhìn trăm năm tới. Đó không chỉ là tầm nhìn chiến lược, mà còn là trí tuệ, bản lĩnh và khát vọng của Việt Nam trong thế kỷ mới.

**Phát triển giá trị quốc gia: Tự do - Dân chủ - Pháp quyền - Đạo đức - Phát triển - Hội tụ, kết tinh tầm nhìn chính trị, bản lĩnh, sức mạnh và uy tín quốc gia trong thời đại ngày nay**

Ngay từ những năm 60 của thế kỷ XX, chúng ta hiểu rằng: Trong công cuộc kiến thiết nước nhà có bốn vấn đề phải chú ý đến; cũng phải coi trọng ngang nhau, đó là kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa. Đặc biệt, 35 năm đổi mới toàn diện, đồng bộ, chúng ta càng hết sức coi trọng việc xử lý công việc đó. Nhớ lại, trước thêm công cuộc đổi mới (năm 1986), đất nước ta lâm vào khủng hoảng, kinh tế đình đốn, lạm phát phi mã tới 3 con

số, bị bao vây cầm vận,... Sự khủng hoảng kinh tế đe dọa trực tiếp tới chế độ. Đổi mới kinh tế hay chính trị, xã hội hay văn hóa,... trong “sợi dây xích” chình thể đất nước? Sự lựa chọn khởi đầu công cuộc đổi mới dẫn tới không thể không đổi mới tư duy, trước hết là tư duy kinh tế. Đó là sự lựa chọn đúng đắn trong việc giải quyết tổng thể tình trạng đất nước lúc ấy, là bắt đầu từ giải quyết tình trạng kinh tế khủng hoảng đe dọa số phận đất nước. Và, sự thật, hơn lúc nào hết, chính trị là sự biểu hiện tập trung của kinh tế, nên giải quyết vấn đề chính trị từ nền tảng của nó, chính là kinh tế; đó chính là xử lý những vấn đề về chính trị một cách một cách khoa học. Vì vậy, tầm nhìn chính trị phải được đặt trên kinh nghiệm lịch sử, để tiếp tục làm nên nhịp bước cùng thời đại, thì nhất định phải được dẫn dắt bởi tầm nhìn chính trị chiến lược. Nếu lịch sử định vị chúng ta là ai? ở đâu?... thì tầm nhìn chiến lược chính trị cho chúng ta lời đáp là chúng ta đi tới đâu? và đi như thế nào? Tầm nhìn chính trị lúc này là vị thế chính trị, lực lượng chính trị, cũng chính là sức mạnh quốc gia - dân tộc Việt Nam, chứ không đơn thuần chỉ là kinh nghiệm.

Hơn 75 năm qua dưới chế độ mới, khởi đầu từ Cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhất là trong 35 năm đổi mới, Việt Nam đã và đang tiến những bước dài trong lịch sử của mình để hội nhập quốc tế sâu rộng. Nhưng nhìn tổng thể, trước yêu cầu phát triển mới giữa điều kiện toàn cầu hóa, trong rất nhiều vấn đề, nổi bật lên 5 mệnh đề lớn trong công cuộc đổi mới hiện nay, cần tiếp tục phải trả lời.

*Một là tự do.* Đất nước độc lập, nhưng nhân dân phải được hưởng hạnh phúc, tự do, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói. Vì thế, nếu gìn giữ giá trị toàn vẹn của độc lập là một công việc khó khăn, thì phát triển tự do là một chân trời lớn, nhưng tất yếu, đầy khó khăn và cả chông gai, song chúng ta quyết đi tới, vì sự bảo đảm nhu

cầu tự nhiên và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Đó chính là tiền đề của nền dân chủ chân chính.

*Hai là dân chủ.* Hơn 75 năm qua, mệnh đề đó làm nên tiêu ngữ của thể chế Việt Nam dân chủ cộng hòa, là mục tiêu của thể chế Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nhưng dân chủ từ nghĩa nguyên khai “Đê-mô-cra-tốt” (chính quyền của nhân dân), tới thực tiễn vẫn đang là một trong những mệnh đề lớn nhất, cần nỗ lực tiến tới trong mục tiêu là “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, dưới chế độ chính trị của Nhà nước ta. Dân chủ là việc trước hết, là mục tiêu, là động lực phát triển. Dân là gốc của nước.

*Ba là pháp quyền.* Dân chủ phải được bảo đảm bằng pháp quyền; đó là bản chất của Nhà nước xã hội chủ nghĩa, khi lấy pháp luật làm thượng tôn. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Trăm điều phải có thần linh pháp quyền”<sup>(3)</sup>, nên không có pháp quyền, thì không thể nói tới dân chủ hay tự do chân chính nào. Đó là thách thức và chính là cơ hội đối với chúng ta.

*Bốn là đạo đức.* “Quốc pháp vô thân”, “quốc pháp thượng tôn”,... Kinh nghiệm lịch sử đã và đang cho chúng ta thấy, không một thể chế chính trị nào, có thể vận hành thành công trên một nền tảng đạo đức không tương dung. Khi mà chúng ta đang phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế sâu rộng, dù dưới sự dẫn dắt của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, thì vấn đề đạo đức vẫn đang trở thành vấn đề nóng bỏng nhất hiện nay; cả ở tầm vĩ mô tới mức độ vi mô, cả xã hội tới mỗi cá nhân, không kém sự khắc nghiệt, thăng trầm của chính sự phát triển kinh tế,... cần phải xây dựng và được thực thi. Sự băng hoại về đạo đức nhất định dẫn tới băng hoại về chính trị; vì thế mà quyền lực nhân dân, nếu giao

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t. 1, tr. 473

cho những kẻ vô đạo đức, thì nguyên vẹn là sự tàn bạo. Đó là phản văn hóa! Vì, chính trị lúc này, hơn lúc nào hết, là “Thanh khiết từ to đến nhỏ”<sup>(4)</sup>, như lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

*Năm là phát triển.* Đó là thước đo sự tiến bộ xã hội văn minh và hiện đại. Một đất nước Việt Nam truyền thống và hiện đại, hài hòa và khoan dung, dân chủ và kỷ cương, thủy chung và minh bạch, bản sắc và hội nhập, độc lập và hòa mục,... là những phẩm chất quan trọng mà chúng ta cần hướng tới, để xây dựng đất nước công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đó là con đường phát triển tất yếu của dân tộc, phù hợp với bước đi của thế giới. Vấn đề thành bại nằm ở chỗ, phải tiên lượng, tính toán và hoạch định về chiến lược sao cho tương thích, khả thi. Thiếu những vấn đề cốt tử đó, chúng ta khó có thể xây dựng được tầm nhìn chính trị xa, rộng; từ đó, mới có khả năng đưa ra những quyết sách chính trị đúng đắn, phù hợp với thời cuộc.

### **Đổi mới mối quan hệ giữa tầm nhìn chiến lược với quyết sách sách lược mới hiện nay**

Kinh nghiệm lịch sử cho thấy, sự phát triển của các quốc gia, dân tộc trên thế giới, không phải là một cuộc duyệt binh, mà trái lại, là một cuộc cạnh tranh, bút phá khốc liệt, thậm chí càng gần đây, dù dưới hình thức này hay hình thức khác, sự áp đặt và nô lệ trong thế “quần ngư tranh thực”, là “mạnh được yếu thua”, thậm chí “cá lớn nuốt cá bé”,... Qua 35 năm đổi mới, chúng ta càng thấm thía, khi không có mô hình tiên nghiệm nào cho tất cả các quốc gia, dân tộc trong cuộc cạnh tranh đó, càng khó có sự “tất cả đều thắng” một cách chung chung, ảo tưởng xa vời, nên nhìn từ tầm chính thể có tính hệ thống.

Vì vậy mà chưa khi nào như hiện nay, kinh nghiệm lịch sử có vai trò quan trọng; nhưng nó chỉ trở nên hết sức quý giá, nếu được dẫn dắt bởi tầm nhìn viễn kiến mang tầm chính trị

chiến lược, để đi tới tương lai; ngược lại, sẽ bị chính nó kìm hãm và trói buộc. Sự thành công ở tầm nhìn chính trị chiến lược của chúng ta sau 35 năm đổi mới, đến các quốc gia phát triển hùng cường trong thế kỷ XX và những thập niên đầu của thế kỷ XXI cho thấy, suy cho cùng, là kết quả tự nhiên của sự thắng lợi về bài học giải quyết những công việc quốc gia - dân tộc được định hướng, bởi tầm nhìn chính trị thực tiễn. Và cũng chính vì vậy, sau 35 năm, chúng ta không chỉ tiếp tục đổi mới toàn diện, đồng bộ mạnh mẽ hơn, mà là đổi mới khác trước, với nội hàm và cách thức rất mới, vì chủ nghĩa xã hội.

Nói cụ thể, mối quan hệ giữa *tầm nhìn chiến lược* và *quyết sách chiến lược*, chưa khi nào như hiện nay, lại là đòi hỏi cần thiết và cấp bách đối với chúng ta đến như vậy. Đó chính là quá trình xử lý sự liên hệ, ràng buộc, phụ thuộc toàn cầu tổng thể với giải quyết một cách thật chủ động, năng động, thiết thực vấn đề địa vị, sức mạnh của đất nước độc lập và tự chủ. Vấn đề thời và thế là vấn đề chung, nhưng sự thành hay bại lại tùy thuộc vào phương lược xử lý riêng của chúng ta. Đặc biệt, trong một “thế giới phẳng” và không phẳng, khi thời cơ và thời gian trở thành lực lượng, thì vấn đề xác lập tầm nhìn toàn cục, bao quát tổng thể để chủ động, hành động một cách kiên quyết và kịp thời, với phương lược riêng, lại càng trở nên vấn đề có ý nghĩa thành bại, sống còn; nghĩa là, hoặc là bây giờ hoặc là không bao giờ!

Có thể nói rằng, vấn đề nổi lên có tính bước ngoặt, chuyên giai đoạn, là cần vạch rõ sao cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân thấy rằng, nếu đổi mới 35 năm qua từ 1986 - 2021 là bằng đường lối đổi mới đưa nước ta từ một nước nghèo, khủng hoảng, kém phát triển thành một nước ổn định chính trị - xã hội và phát triển trung bình, có vị thế lớn trên thế giới, thì đổi mới nhịp sóng thứ tư, từ 2015

(4) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t. 5, tr. 75

trở đi là *đổi mới, sáng tạo sau 2015*, với tên gọi là *đổi mới thời kỳ 4.0*, bằng đường lối đổi mới phát triển cơ bản, để đưa nước ta từ nước phát triển trung bình thấp thành nước phát triển có thu nhập cao, theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào giữa thế kỷ XXI, tức từ 20 đến 25 năm tới! Mâu thuẫn thật sự gay gắt bậc nhất hiện nay là giữa tiếp tục tụt hậu, phát triển chậm chạp, rơi vào bẫy thu nhập trung bình; sa lầy vào tham nhũng, lãng phí, ô nhiễm môi trường ngày càng nặng nề; hóa giải các thách thức, mối đe dọa đối với chủ quyền, quyền chủ quyền, khả năng giữ vững và phát triển các cục diện, vị thế có lợi cho nước ta trên trường quốc tế, với yêu cầu thoát khỏi bẫy thu nhập trung bình, trở thành nước phát triển cao, vững mạnh,... Vì thế, không có cách nào khác là phải cải cách, đổi mới mạnh mẽ, sáng tạo hơn nữa, với khát vọng trở thành nước phát triển vào giữa thế kỷ tới, với một nhà nước thực sự mang tâm kiến tạo, liêm chính, pháp quyền, vững mạnh, giữ vững độc lập, chủ quyền và sự toàn vẹn, thống nhất lãnh thổ quốc gia, tiếp tục nâng cao vị thế và uy tín Việt Nam trên trường quốc tế.

Thời cơ đối với một đời người là rất quý, huông chi vận hội đối với cả một dân tộc. Ở đây, nguyên tắc “*Dĩ bất biến ứng vạn biến*” luôn phải được giữ vững. Đó chính là lẽ “*bất biến*” vậy, bởi lẽ nếu không có độc lập dân tộc và tự do của nhân dân, thì chúng ta không có gì hơn; tầm nhìn xa hay ngắn, nằm ở chính chỗ này. Muốn làm nên sự nghiệp lớn, thì phải bắt đầu từ việc nhỏ, thật “*cần tắc vô ưu*”, cần cầm vững cái bất biến một cách thật khôn khéo, quyết không nhân nhượng, càng không thể lùi bước! Trong tình hình chính trị quốc tế hiện nay, càng không thể là lối xử thế giản đơn “*lớn trọng bé khinh*”, “*khi tả khi hữu*”,... vì số phận quốc gia - dân tộc chính là số phận của mỗi con người, và nó phải trở thành mệnh đề bất biến, mang tính nguyên tắc. Đó chính là mối quan hệ giữa tầm nhìn

chiến lược với quyết sách cụ thể trong chiến lược phát triển đất nước hùng cường, mạnh mẽ và bền vững.

Do đó, hơn bao giờ hết, vấn đề bản lĩnh chính trị quốc gia, định vị tập trung ở bản lĩnh chính trị, văn hóa chính trị của đội ngũ lãnh đạo quốc gia, giữ vai trò tiên phong và cực kỳ quan trọng. Nó là sự kết tinh và hội tụ ở đó không chỉ trách nhiệm chính trị, trí tuệ, sự tinh tế, tinh thần dân tộc, mà thấm đẫm cả lương tri, sự khoan dung và chủ nghĩa nhân văn, mang hồn cốt, tinh hoa, khí phách của văn hóa truyền thống và hiện đại của Việt Nam trong tầm nhìn toàn cầu, mà hạt nhân trung tâm là lợi ích quốc gia - dân tộc là trên hết, dưới ngọn cờ của Đảng.

Để thực thi chiến lược phát triển đất nước trong tầm nhìn năm 2030 và tới năm 2045, dưới ngọn cờ của Đảng, từ toàn bộ sự kiến giải trên, có thể gói gọn trong 45 chữ về tầm nhìn chính trị chiến lược sau đây là: *Xác lập tầm nhìn, định vị chiến lược, khát vọng phát triển đất nước hùng cường, bền vững; bảo vệ độc lập, tự chủ, thống nhất quốc gia; hòa mục, hội nhập quốc tế; xây dựng Đảng dẫn dắt dân tộc tiến cùng nhân loại*. Và, để thực thi nó, cần một triết lý văn hóa của sự phát triển mạnh mẽ và bền vững, với 16 chữ, phải được bồi đắp và lan tỏa, đó là *Quốc gia tự tôn - Mỗi người tự trọng - Dân tộc tự cường - Tổ quốc phồn vinh!* Tất cả nhằm mục tiêu xây dựng nước Việt Nam, với phương châm “*Độc lập, thống nhất, dân chủ, công nghiệp, hiện đại, phồn vinh, văn hiến, giữ vị thế và uy tín, xứng đáng trên trường quốc tế*”. Điều này mới thật sự cần thiết trong tiến trình tiếp tục đổi mới, phát triển độc lập, sáng tạo cho chủ nghĩa xã hội Việt Nam hiện nay. Đó chính là tầm nhìn chiến lược, quyết sách kiên định kết tinh phẩm giá, cốt cách và cương lĩnh hành động đổi mới của dân tộc ta, một cách kiên định, sáng tạo và tràn đầy khát vọng vì một Việt Nam hùng cường, trong nửa đầu thế kỷ XXI. □